

**PHONG TRÀO ĐẤU TRANH CHỐNG PHÁ ÁP CHIẾN LƯỢC
TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN BÌNH MINH, TỈNH VĨNH LONG (1962-1963)**

Lê Đình Trọng¹ và Nguyễn Hoàng Nhựt^{2,3*}

¹*Khoa Sư phạm Khoa học xã hội, Trường Sư phạm, Trường Đại học Đồng Tháp, Việt Nam*

²*Học viên cao học, Trường Đại học Đồng Tháp, Việt Nam*

³*Trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Tân Lộc, Việt Nam*

**Tác giả liên hệ: Nguyễn Hoàng Nhựt, Email: nhoangnhut0706@gmail.com*

Lịch sử bài báo

Ngày nhận: 29/10/2024; Ngày nhận chỉnh sửa: 15/11/2024; Ngày duyệt đăng: 21/11/2024

Tóm tắt

Trong giai đoạn 1961-1965, Mỹ và chính quyền Việt Nam Cộng hòa triển khai chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” với trọng tâm là thực hiện “quốc sách” áp chiến lược, mưu đồ “tát nước bắt cá” nhằm cô lập và tiêu diệt cách mạng miền Nam. Tỉnh Vĩnh Long có vị trí chiến lược, là cửa ngõ miền Tây Nam Bộ, Vĩnh Long trở thành một địa bàn trọng điểm bình định lập áp chiến lược của chính quyền Việt Nam Cộng hòa ở khu vực Đồng bằng sông Cửu Long. Trên địa bàn tỉnh, huyện Bình Minh nằm trên trục giao thông liên tỉnh miền Tây, ngay cửa ngõ đến Bắc Cần Thơ. Từ năm 1962 đến năm 1963, chính quyền Việt Nam Cộng hòa tăng cường thiết lập hệ thống áp chiến lược tại huyện này. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, quân và dân huyện Bình Minh nổi dậy đấu tranh, từng bước phá tan các mảng áp chiến lược, góp phần làm phá sản “quốc sách” áp chiến lược của Mỹ và chính quyền Việt Nam Cộng hòa tại tỉnh Vĩnh Long nói riêng và miền Nam Việt Nam nói chung.

Từ khoá: *Áp chiến lược, Bình Minh, Chiến tranh đặc biệt, Vĩnh Long.*

DOI: <https://doi.org/10.52714/dthu.13.02S.2024.1377>

Trích dẫn: Lê, Đ. T., & Nguyễn, H. N. (2024). Phong trào đấu tranh chống phá áp chiến lược trên địa bàn huyện Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long (1961-1965). *Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp*, 13(02S), 170-180. <https://doi.org/10.52714/dthu.13.02S.2024.1377>.

Copyright © 2024 The author(s). This work is licensed under a CC BY-NC 4.0 License.

THE MOVEMENT AGAINST STRATEGIC HAMLETS IN BINH MINH DISTRICT, VINH LONG PROVINCE (1962-1963)

Le Dinh Trong¹ and Nguyen Hoang Nhut^{2,3*}

¹*Faculty of Social Sciences Teacher Education, School of Education,
Dong Thap University, Cao Lanh 870000, Vietnam*

²*Postgraduate, Dong Thap University, Cao Lanh 870000, Vietnam*

³*Tan Loc Secondary and High School, Vietnam*

**Corresponding author: Nguyen Hoang Nhut, Email: nhoangnhut0706@gmail.com*

Article history

Received: 29/10/2024; Received in revised form: 15/11/2024; Accepted: 21/11/2024

Abstract

During 1961-1965, the United States and the Republic of Vietnam deployed the "Special War" strategy with a focus on the "national policy" of strategic hamlets, plotting to "catch water and catch fish" to isolate and destroy the revolution in the South. Vinh Long with a strategic location and the gateway to the Southwest region, it became a key area for pacification and establishment of strategic hamlets of the Republic of Vietnam government in the Mekong Delta region. In the province, Binh Minh district is located on the inter-provincial traffic axis of the Southwest region, right at the gateway to North Can Tho. From 1962 to 1963, the Republic of Vietnam government strengthened the establishment of a strategic hamlet system in this district. Under the Party's leadership, the army and people of Binh Minh district rose up to fight, gradually destroying the strategic hamlets, contributing to the bankruptcy of the "national policy" of strategic hamlets of the United States and the Republic of Vietnam government in Vinh Long province in particular and South Vietnam in general.

Keywords: *Binh Minh, Special War, Strategic Hamlets, Vinh Long.*

1. Đặt vấn đề

Vĩnh Long là chiến trường bản lề của miền Tây Nam Bộ, là trọng điểm chiếm đóng bình định để phục vụ chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ. Đây cũng là nơi Mỹ và chính quyền Việt Nam Cộng hòa thực hiện thí điểm “quốc sách” áp chiến lược, một trong những thủ đoạn của chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” (1961-1965).

Huyện Bình Minh nằm trên trục giao thông liên tỉnh miền Tây Nam Bộ có Quốc lộ 4 (nay là Quốc lộ 1), là cửa ngõ đến Bắc Cần Thơ. Cần Thơ là tỉnh có địa bàn chiến lược quan trọng, đây có Bộ Tư lệnh vùng 4 chiến thuật và sân bay quân sự lớn nhất miền Tây Nam Bộ là sân bay Trà Nóc. Để xây dựng phòng tuyến bảo vệ cho địa bàn chiến lược trên, trong những năm 1962-1963, Chính quyền Việt Nam Cộng hòa tăng cường các hoạt động quân sự để thiết lập hệ thống áp chiến lược dày đặc tại huyện Bình Minh.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, quân và dân huyện Bình Minh, trong đó có sự đoàn kết, đồng lòng của đồng bào tín đồ Phật giáo Hòa Hảo đã nổi dậy đấu tranh quyết liệt, từng bước phá tan các mảng áp chiến lược. Thắng lợi này góp phần quan trọng khiến cho chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” với “quốc sách” áp chiến lược thất bại.

2. Nội dung

2.1. Bối cảnh lịch sử

Tại tỉnh Vĩnh Long, tháng 8/1960, Tỉnh ủy Vĩnh Long nhận được nghị quyết của Khu ủy về chủ trương đồng khởi. Vào đêm 14/9/1960, phong trào đồng khởi bùng nổ trong toàn tỉnh, trọng điểm là huyện Châu Thành, Sa Đéc, các xã vùng chữ V (Hòa Tân, An Khánh, Mỹ Thuận, Phú Long) là điểm đột phá.

Trong cuộc đồng khởi này, lấy sức mạnh lực lượng chính trị của quần chúng là chủ yếu kết hợp với lực lượng vũ trang, từ các điểm đột phá cuộc nổi dậy lan ra các địa bàn xã, ấp của huyện Sa Đéc, Châu Thành, Tam Bình, Chợ Lách (Cái Nhum), Bình Minh, với đủ loại vũ khí gây gộc, giáo mác, súng tự tạo,... kéo đi bao vây các đồn bót, truy lùng lực lượng phản cách mạng. Nhân dân đã vùng lên giải tán tề ấp, tề xã, giành quyền làm chủ nông thôn.

Phong trào đồng khởi ở Vĩnh Long thắng lợi đã dẫn đến một phần vùng nông thôn đã trở thành vùng giải phóng đặt dưới quyền kiểm soát của cách mạng. Đến cuối năm 1960 toàn tỉnh Vĩnh Long đã phá rã 2/3 bộ máy kìm kẹp của chính quyền Việt Nam Cộng hòa ở nông thôn, giải phóng 30 xã trong tổng số 73 xã của tỉnh (Ban Tuyên giáo tỉnh Vĩnh Long, 2002, tr. 323).

Thắng lợi của phong trào đồng khởi ở Vĩnh Long đã góp phần làm nên chiến thắng trong phong trào đồng khởi của miền Nam Việt Nam đã làm lung lay tận gốc chính quyền Ngô Đình Diệm. Chiến lược “Chiến tranh đơn phương” của Eisenhower bị phá sản, đặt chủ nghĩa thực dân kiểu mới của Mỹ trước nguy cơ sụp đổ hoàn toàn. Để tránh thất bại hoàn toàn và tiếp tục thống trị miền Nam Việt Nam, Mỹ và chính quyền Việt Nam Cộng hòa quyết định thực hiện chiến lược mới, chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” (1961-1965).

“Chiến tranh đặc biệt” là hình thức chiến tranh xâm lược thực dân mới, được tiến hành bằng quân đội Sài Gòn, dưới sự chỉ huy của hệ thống cố vấn Mỹ, dựa vào vũ khí, trang bị kỹ thuật, phương tiện chiến tranh của Mỹ nhằm chống lại lực lượng cách mạng miền Nam Việt Nam. Âm mưu cơ bản của chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” là “dùng người Việt đánh người Việt”. Để thực hiện chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”, Mỹ đề ra kế hoạch Staley - Taylor với mục tiêu cơ bản là bình định miền Nam trong vòng 18 tháng. Kế hoạch chia làm ba bước:

Bước 1: Trong vòng 18 tháng từ tháng 6 năm 1961 đến tháng cuối năm 1962, bình định cho được miền Nam Việt Nam, dồn dân lập 16.000 ấp chiến lược.

Bước 2: Trong năm 1963, tập trung khôi phục kinh tế, tiếp tục hoàn tất chương trình bình định, phát triển thêm quân nguy, tiến hành các hoạt động gây rối phá hoại miền Bắc Việt Nam.

Bước 3: Phát triển kinh tế. Dự kiến cuối năm 1965, biến miền Nam Việt Nam thành một quốc gia mạnh về quân sự, phồn vinh về kinh tế của “thế giới tự do” (Bộ Tư lệnh Quân khu 9, 1996, tr. 297).

Đề thiết lập hệ thống áp chiến lược ở miền Nam Việt Nam, ngày 17/9/1961, Mỹ và chính quyền Việt Nam Cộng hòa đã mời phái đoàn cố vấn Anh để bàn về các vấn đề hành chính và chính sách do R.Thompson - chuyên gia dày dặn kinh nghiệm chống chiến tranh du kích của quân đội Anh là cố vấn bình định.

Được sự cố vấn của R.Thompson, chính quyền Ngô Đình Diệm đã thực hiện các kế hoạch xây dựng áp chiến lược. Theo Đại cương về Quốc sách áp chiến lược thì: “Việt Nam Cộng hòa đã sáng tạo ra một giải pháp nhằm một mặt đưa quốc gia thoát khỏi vòng chậm tiến, mặt khác vẫn thực hiện nền dân chủ thực sự. Giải pháp đó là áp chiến lược; Quốc sách áp chiến lược là một chính sách của Quốc gia, lấy áp làm căn bản để văn hồi an ninh trật tự, thực thi dân chủ và bao trùm lên mọi kế hoạch chính trị, quân sự, kinh tế cũng như xã hội. Nếu chiến thuật thắng một trận thì chiến lược thắng cuộc chiến tranh. Áp chiến lược theo ý niệm đó sẽ giúp ta chiến thắng trong cuộc chiến tranh hiện nay. Ý nghĩa chiến lược đó bao trùm lên ba lĩnh vực: an ninh quân sự, chính trị, kinh tế - xã hội...Quốc sách áp chiến lược đã cụ thể hóa đường lối nhân vị, cộng đồng và đồng tiến của Việt Nam Cộng hòa một cách rõ rệt và hữu hiệu nhằm mục đích: Văn hồi an ninh ở nông thôn và thực thi dân chủ” (Phủ Tổng thống Đệ nhất Cộng hòa (1962), Hồ sơ số: 21758).

Phương trình thực hiện “quốc sách” áp chiến lược đã được Ngô Đình Nhu (cố vấn chính trị Phủ Tổng thống) nêu ra trong Đại cương về Quốc sách Áp chiến lược đã xác định như sau: Tam túc + Tam giác = Tam nhân = Nhân vị (Phủ Tổng thống Đệ nhất Cộng hòa (1962) , Hồ sơ số: 21758).

Chính quyền Việt Nam Cộng hòa phân áp chiến lược thành bốn loại và chia thành ba vùng, dùng những biện pháp khác nhau để tiến hành gom dân vào áp chiến lược:

Loại 1: Ở chung quanh thị trấn, thị xã, cơ quan đầu não hành chính, căn cứ quân sự, sân bay, bến cảng, kho tàng.

Loại 2: Nằm ở các trục lộ giao thông thủy, bộ, vùng đông dân, nhiều cửa, vùng tôn giáo, dân tộc.

Loại 3: Nằm trong vùng căn cứ kháng chiến.

Loại 4: Ở cửa khẩu, biên giới.

Vùng trắng: là vùng do chính quyền Sài Gòn kiểm soát. Chúng dựa vào bộ máy cai trị, dùng quyền lực kết hợp với lực lượng quân sự tại chỗ và chiến tranh tâm lý, vừa cưỡng bức, vừa dụ dỗ để nhân dân vào các áp chiến lược.

Vùng vàng: là vùng tranh chấp giữa chính quyền Sài Gòn và lực lượng cách mạng. Chúng sử dụng lực lượng quân sự là chủ yếu để tiến hành các cuộc càn quét làm cho nhân dân sợ hãi, dụ dỗ dân vào trong các áp chiến lược để ổn định cuộc sống.

Vùng đỏ: là vùng do Việt Cộng kiểm soát (vùng giải phóng). Chúng dùng quân chủ lực phối hợp với không quân, pháo binh, xe tăng đánh phá ác liệt vào căn cứ kháng chiến, các đường hành lang di chuyển của du kích, các khu dân cư, kho tàng, rải chất độc hóa học làm khô trụi lá cây, phá ruộng vườn, tiêu diệt sự sống trên mặt đất để gây sức ép buộc nhân dân chạy sang vùng chúng kiểm soát, vào các áp chiến lược (Lịch sử Tây Nam Bộ kháng chiến, tập 2, 2010, tr. 218-219).

Để triển khai chính sách áp chiến lược”, ngày 03/02/1962, Tổng thống Ngô Đình Diệm ký sắc lệnh số 11-TTP thiết Ủy ban Liên Bộ đặc trách Áp chiến lược (Phủ Tổng thống Đệ nhất Việt Nam Cộng hòa (1961), Hồ sơ số: 2967). Ngày 19/4/1962, Quốc hội Việt Nam Cộng hòa đã thông qua Quyết nghị số 1214-CT/LP về Tán trợ Quốc sách Áp chiến lược và Ủng hộ toàn diện sách lược áp chiến lược của chính phủ Ngô Đình Diệm (Phủ Tổng thống Đệ nhất Việt Nam Cộng hòa (1962), Hồ sơ số: 2951). Từ đó, các chính sách và biện pháp của áp chiến lược nhanh chóng được triển khai trên toàn miền Nam Việt Nam và được nâng thành “quốc sách”.

Tại trung ương, “Ủy ban liên bộ đặc trách áp chiến lược” được thành lập do Ngô Đình Nhu đứng đầu với ủy viên là các Bộ trưởng trong chính phủ Ngô Đình Diệm và lực lượng cảnh sát, bảo an.

Về phía Mỹ, giữ vai trò quan trọng trong vai trò cố vấn tài chính và chính sách.

Ở các Vùng chiến thuật, các đại diện chính phủ có trách nhiệm liên lạc thường xuyên với Tư lệnh vùng chiến thuật để được đáp ứng yêu cầu hỗ trợ về quân sự và an ninh.

Ở cấp tỉnh, mỗi tỉnh có một “Ủy ban xây dựng áp chiến lược” do Tỉnh trưởng làm Chủ tịch, chỉ huy trưởng bảo an và dân vệ làm phó chủ tịch, các Trưởng Ty Tỉnh là ủy viên.

Ở cấp Quận và tương đương, có “Ủy ban xây dựng áp chiến lược quận” do Quận trưởng làm Chủ tịch, Phó Quận trưởng làm Phó Chủ tịch và một số nhân vật đứng đầu các cơ quan an ninh, cảnh sát,... cấp Quận làm Ủy viên.

Ở cấp xã, tổ chức ra “Ủy ban xây dựng áp chiến lược xã”, lập “Đoàn cán bộ xây dựng áp chiến lược”.

Kết quả quá trình lập áp chiến lược trên toàn miền Nam đến tháng 8/1963 của chuyên gia R.Thompson như sau:

Bảng 1. Thống kê quá trình lập áp chiến lược của R.Thompson

Tháng	Số áp ACL đã hoàn thành	Số áp tăng mỗi tháng
7 – 1962	2.559	-
8 – 1962	2.661	102
9 – 1962	3.089	428
10 – 1962	3.225	136
11 – 1962	3.550	325
12 – 1962	4.080	530
1 – 1963	4.441	361
2 – 1963	5.049	608
3 – 1963	5.332	283
4 – 1963	5.787	455
5 – 1963	6.222	439
6 – 1963	6.872	646
7 – 1963	7.222	348
8 – 1963	8.095	875

Nguồn: Tô, 2020, tr. 128.

2.2. Chính quyền Việt Nam Cộng hòa triển khai “quốc sách” áp chiến lược tại tỉnh Vĩnh Long và huyện Bình Minh (1962-1963)

Từ năm 1961, kế hoạch Staley - Taylor được triển khai tại tỉnh Vĩnh Long. Tỉnh trưởng Vĩnh Long sử dụng quân cơ động kết hợp với phi pháo mở liên tiếp các cuộc càn quét vào vùng giải phóng, chiếm đóng lại nhiều đồn bót, lập lại bộ máy kim kẹp trên địa bàn.

Ngày 06/01/1961, Tỉnh trưởng Vĩnh Long Lê Văn Phước đã ký lệnh đặc biệt số 4-VOP/2/M về kế hoạch mùa khô gồm hai điểm chính:

- Hoàn tất gấp việc xây cất tháp canh tại các yếu điểm trên trục giao thông, nhất là tại các cầu quan trọng. Cho phá các lùm bụi, lau sậy, cỏ dại, các bờ đê chiến lược, chặt cây tia nhánh... dọn dẹp cho trông trải có thể quan sát được tầm xa 100 thước mỗi bên đường. Đặt hệ thống liên lạc liên tục và hệ thống báo động trên các trục giao thông bằng cách sử dụng: cảnh sát, nhân viên tình báo đặc biệt, báo động chuyên. Huấn luyện gia đình binh sĩ, bảo an, dân vệ, dạy họ sử dụng vũ khí, tiếp tế đạn dược. Ban đêm 2/3 quân số giữ đồn còn 1/3 phải đi phục kích bên ngoài....

- Thành lập trạm kiểm soát lưu động tại mỗi quận mỗi xã để chặn bắt những xe cộ, ghe xuồng chuyên chở hàng cấm hay vật liệu quân sự không có giấy phép. Bắt dân chúng phải kê khai nhân khẩu, số lúa dự trữ và cho mở cuộc kiểm soát điển hình để trừng trị. Triệt để cấm dân chúng không được đóng góp tiền hoặc tiếp tế thực phẩm heo, gà, vịt... cho Việt Cộng... (Ban Tuyên giáo tỉnh Vĩnh Long, 2002, tr. 326).

Đối với việc thiết lập hệ thống áp chiến lược tại từng địa phương trên toàn tỉnh Vĩnh Long, cụ thể như sau:

Huyện Châu Thành (nay là huyện Long Hồ): Tháng 02/1962, chính quyền Việt Nam Cộng hòa đã chọn ấp Phước Ngươn B, xã Phước Hậu, quận Châu Thành (nay là huyện Long Hồ), tỉnh Vĩnh Long làm thí điểm cho việc xây dựng áp chiến lược “kiểu mẫu” (Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Long Hồ, 2007, tr. 167). Trong năm 1962, trên địa bàn huyện Châu Thành, chính quyền tỉnh Vĩnh Long tiến hành lập áp chiến lược ở các xã An Bình, Đồng Phú, Long Mỹ, Phú Quới, Long Thanh, Long Đức... Chỉ tính riêng xã Phú Quới, họ lập đến 3 ấp chiến lược: Phú Hưng, Phú Thạnh và Phú Long. Đến cuối năm 1962, chính quyền Việt Cộng hòa đã hoàn thành cơ bản hệ thống áp chiến lược (Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Long Hồ, 2007, tr. 169).

Huyện Vũng Liêm: Xã Trung Ngãi, ấp Phú Tiên được chọn làm nơi thí điểm lập áp chiến lược đầu tiên của huyện. Đến tháng 8/1962, toàn huyện Vũng Liêm có 35 ấp chiến lược với khoảng 10.000 dân (Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Vũng Liêm, 1986, tr. 45).

Huyện Cái Nhum (nay là huyện Mang Thít): Đầu năm 1962, chính quyền Ngô Đình Diệm tiến hành lập áp chiến lược bao quanh khu chợ Cái Nhum bao gồm một số ấp của xã Chánh Hội, An Phước, Tân Long Hội, Hòa Tịnh.

Huyện Tam Bình: Cuối tháng 12/1962 đến đầu tháng 01/1963, chính quyền Ngô Đình Diệm đẩy mạnh việc càn quét, gom dân lập áp chiến lược ở Tam Bình. Tỉnh trưởng Vĩnh Long chỉ huy lập áp chiến lược thí điểm tại 3 xã Loan Mỹ, Bình Ninh, Ngãi Tứ.

Huyện Trà Ôn: Trong năm 1962, để hỗ trợ cho việc gom dân lập áp chiến lược, chính quyền Ngô Đình Diệm đã sử dụng một số đơn vị thuộc sư đoàn 7 cùng với bảo an, dân vệ mở những cuộc hành quân càn quét vào các vùng thuộc tuyến sông Măng Thít, tuyến sông Hậu và tuyến lộ 37. Sau các đợt càn quét, sẽ đóng các đồn bót ở những nơi xung yếu và sau đó tiến hành gom dân lập áp chiến lược.

Huyện Bình Minh: Tháng 4/1962, chính quyền Việt Nam Cộng hòa chọn ấp Rạch Vòn thuộc xã Mỹ Thuận làm thí điểm xây dựng áp chiến lược trong toàn huyện.

Ấp Rạch Vòn là nơi đông dân, đa số theo đạo Phật giáo Hòa Hảo nằm trên trục liên tỉnh miền Tây, ngay cửa ngõ đến Bắc Cần Thơ. Ở ấp Rạch Vòn, các lực lượng bảo an, dân vệ chỉ huy nhân dân đắp bờ đai, cắm cọc sắt, rào bằng dây kẽm gai, dọc bờ đai có ụ gác, có hai cổng ra vào để kiểm soát nhân dân (Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Bình Minh, 2007, tr. 172).

Sau khi xây dựng áp chiến lược Rạch Vòn để phòng thủ thị trấn Cái Vồn, chính quyền Việt Nam Cộng hòa mở một tuyến áp chiến lược dọc theo bờ sông Hậu dài 27 km gồm các xã Mỹ Hòa, Thành Lợi, Tân Quới, Tân Lược, phần lớn các ấp chiến lược này gom dân tại chỗ.

Xã Thành Lợi, chính quyền Việt Nam Cộng hòa chọn tuyến dân cư từ sông Trà Môn qua khỏi lộ 37 kéo dài từ doi Ông Nghệ xuống đến kinh Hai Quí (thuộc hai ấp Thành Quới, Thành Phú) để xây dựng ấp chiến lược. Bao bọc ấp chiến lược này là bờ đai cao 1,5m, chân 2m, mặt rộng 1m (Ban Tuyên giáo Huyện ủy Bình Minh, 2005, tr. 82). Dọc theo bờ đai cắm cọc sắt, rào dây chì gai, mương bên ngoài cắm chông. Dọc theo hàng rào có một số cửa để dân đi ra đồng làm ruộng. Thanh niên trong ấp phải vào tham gia tổ chức thanh niên chiến đấu, hàng đêm đi canh gác, tuần phục dọc theo bờ đai và các chòi canh. Để bảo vệ vòng ngoài cho ấp chiến lược, quân đội Sài Gòn nâng cấp đồn Cống Đá Đồi (ngã ba kinh Cầu Dựng và kinh Bang Soạn). Bên trong ấp có lính đóng tại đồn Cây Dầu Đồi (Đình Thành Lợi).

Xã Mỹ Hòa, từ đầu năm 1963, chính quyền Việt Nam Cộng hòa bắt đầu xây dựng ấp chiến lược dọc theo sông Hậu từ vàm tắc Từ Tả xuống đến Ô Môi, cắt ngang qua vàm Phù Ly Nhỏ, khép kín các ấp Mỹ Hưng, Mỹ Lợi, ngược lên ấp Mỹ Khánh. Xung quanh đồn và ranh giới các ấp, nhân dân buộc phải đào hào, đắp bờ đai đóng cọc sắt, giăng kềm gai, gài chông nhọn. Trong ấp chiến lược có tổ chức thanh niên chiến đấu, ban quản trị ngũ gia liên bảo. Đồng thời tại các đồn Từ Tả, Cai Ngươn, Ô Môi, Phù Ly Nhỏ, thanh niên được trang bị súng trường để ban đêm đi canh gác (Ban Tuyên giáo Huyện ủy Bình Minh, 2009, tr. 107-108).

Xã Tân Quới (nay thuộc huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long), chính quyền Việt Nam Cộng hòa tổ chức hành quân đánh lấn ra Bờ Gòn công đá kinh Huyện Hàm, lực lượng dân vệ đóng hai đồn ở vàm kinh Mười Thới và Cống Đá. Mỗi đồn có một trung đội dân vệ canh giữ để tiên hành huy động dân đắp bờ đai ở khoảng giữa rạch Thủ Điều và vàm kinh Mười Thới, nối từ kinh Mười Thới lên đến công đá Huyện Hàm. Ở ven sông Hậu, đắp bờ đai từ rạch Bà Đồng đến vàm Trà Môn. Về hình thức, ấp chiến lược có một bờ đai cao 1,5 m, lúc đầu hàng rào bằng tre, sau đó được thay bằng cọc sắt và rào dây kềm gai, chỉ chừa một, hai cửa để nhân dân ra, vào làm ruộng. Dọc theo bờ đai, tại các cửa có chòi canh, ụ gác (Ban Tuyên giáo Huyện ủy Bình Tân, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tân Quới, 2012, tr. 68-69). Lực lượng bảo an, dân vệ đóng đồn để bảo vệ ấp, đưa thanh niên chiến đấu đi canh gác ở các chòi, các ụ, tổ chức tuần tra phục kích theo bờ đai để chống lực lượng cách mạng đột nhập vào ấp chiến lược.

Xã Tân Lược (nay thuộc huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long), tại ấp Một, lực lượng dân vệ cho dân đắp một bờ đai từ kinh Thầy Bang thẳng xuống công đá kinh Huyện Hàm (ấp Tân Bình, xã Tân Quới). Dọc bờ đai là hàng rào và hệ thống đồn bót để làm điểm tựa bảo vệ cho ấp chiến lược. Tân Lược có các đồn bót Lò Heo, Kinh Lập và nhiều lô cốt, tháp canh bảo vệ dọc theo tuyến bờ đai. Bên trong ấp chiến lược để kìm kẹp quần chúng nhân dân, bộ máy tề ấp, tề xã tổ chức ngũ gia liên bảo, tập hợp thanh niên vào lực lượng phòng vệ đưa đi canh gác. Tổ chức tình báo thâm nhập quần chúng buộc người này theo dõi người kia, gia đình này theo dõi gia đình kia, mỗi nhà đều phải làm hàng rào, có cổng, treo đèn vào ban đêm. Mỗi nhà phải có mõ, có gậy tầm vông và một dây thừng để “báo động” và “bắt cộng sản”. Ai không “báo động” và “bắt cộng sản” thì bị bắt bớ, tù đày (Ban Tuyên giáo Huyện ủy Bình Tân, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tân Lược, 2012, tr. 66-67).

Trong tổng thể chung của hệ thống ấp chiến lược do chính quyền Việt Nam Cộng hòa lập ra ở Bình Minh, thì ấp chiến lược Thành Phú của Thành Lợi là một hướng quan trọng để bảo vệ phía tây của thị trấn Cái Vồn và bến Bắc Bình Minh nằm trong thế liên hoàn với ấp chiến lược ở thị trấn và ấp chiến lược ở Tân Quới.

Đến cuối năm 1963, chính quyền Việt Nam Cộng hòa đã thiết lập được 49 ấp chiến lược trên địa bàn toàn huyện Bình Minh (Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Bình Minh, 2007, tr. 189). Tuy nhiên, quá trình lập ấp chiến lược đã làm đảo lộn điều kiện sinh hoạt của mọi tầng lớp nhân dân. Vì vậy, khi triển khai “quốc sách” lập ấp chiến lược trên địa bàn huyện Bình Minh, Mỹ và chính quyền Việt Nam Cộng hòa gặp phải sự phản kháng quyết liệt của nhân dân.

Qua bảng thống kê, quy mô ấp chiến lược trên địa bàn Vĩnh Long được triển khai đến ngày 31/10/1963.

Bảng 2. Tình hình tiến triển công tác xây dựng áp chiến lược cụ thể trên toàn tỉnh Vĩnh Long tính đến ngày 31/10/1963

Tỉnh	Số áp chiến lược			Số dân	
	Dự trù	Hoàn thành	Đang làm	Toàn tỉnh	Đã vào áp chiến lược
Vĩnh Long	280	243	16	536.671	482.820

Nguồn: Hội đồng Quân nhân cách mạng (1963), Hồ sơ số: 80.

2.3. Cuộc đấu tranh chống phá áp chiến lược trên địa bàn huyện Bình Minh (1962 -1963)

Tháng 02/1962, Bộ Chính trị ra Nghị quyết về công tác cách mạng miền Nam, nêu rõ: Kiên quyết đẩy mạnh đấu tranh chính trị, quân sự, giành và giữ vững thế chủ động, đẩy địch vào thế bị động hơn nữa, xây dựng lực lượng về mọi mặt, ra sức phá hoại kế hoạch Stalây - Taylo, mở rộng hơn nữa phong trào giải phóng dân tộc, tăng cường hơn nữa khối đoàn kết toàn dân, tiến lên giành những thắng lợi to lớn hơn nữa (Trịnh, 2002, tr. 303).

Thực hiện chủ trương của Bộ Chính trị, tháng 4/1962, Hội nghị Thường vụ Trung ương Cục thảo luận tình hình miền Nam, đã nhấn mạnh công tác trọng tâm: Tích cực đẩy mạnh phong trào đấu tranh toàn diện rộng lớn ở khắp nông thôn đô thị, kiên quyết chống và phá kế hoạch khu áp chiến lược và gom dân của địch (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2012, tập 1, tr. 729)

Ngày 18/7/1962, Bí thư thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam Lê Duẩn gửi thư cho Trung ương Cục miền Nam góp thêm ý kiến về chỉ đạo chống chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”. Lê Duẩn chỉ rõ: Nhiệm vụ bức thiết và lâu dài của cách mạng miền Nam là “một mặt phải phá cho được áp chiến lược của địch, một mặt phải biết xây dựng lực lượng ngày càng mạnh, đặc biệt là lực lượng quân sự”, để “chống lại áp chiến lược của địch phải bao gồm lực lượng chính trị và quân sự” (Trịnh, 2002, tr. 324).

Tháng 02/1962, Tỉnh ủy Vĩnh Long đã đề ra hai nhiệm vụ trọng tâm:

- Phát huy sức mạnh tổng hợp của ba mũi giáp công, đánh rã bộ máy tề nguỵ, lực lượng nguỵ quân, phá áp chiến lược.

- Ra sức xây dựng chính quyền và các đoàn thể cách mạng, phát triển kinh tế, văn hóa, giáo dục, y tế ở vùng nông thôn giải phóng, xây dựng lực lượng vũ trang xã, áp chiến đấu, dồn sức đánh bại “quốc sách áp chiến lược” của địch (Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Vĩnh Long, 2015, tr. 331).

Thực hiện chỉ đạo của Tỉnh ủy Vĩnh Long, tại Bình Minh, ngay từ khi chính quyền Việt Nam Cộng hòa triển khai thực hiện các cuộc càn quét, gom dân lập áp chiến lược. Huyện ủy Bình Minh chỉ đạo các lực lượng vũ trang đấu tranh chống càn, đồng thời hỗ trợ nhân dân chống đi làm xấu, chống gom vào áp chiến lược. Tiêu biểu, ngày 26/6/1962, chính quyền Việt Nam Cộng hòa sử dụng lực lượng bảo an, dân vệ, quân số tương đương một tiểu đoàn, hành quân từ Tân Quới lên Xẻo Mác (vùng chữ Y - nơi tiếp giáp ba huyện Bình Minh, Châu Thành, Sa Đéc) để gom dân lập áp chiến lược. Bộ đội địa phương huyện kết hợp đại đội cơ động tỉnh đánh bại cuộc càn quét, bình định của địch.

Mặt trận đấu tranh bằng binh vận được tiến hành thường xuyên. Huyện ủy chỉ đạo, cài nhiều cơ sở cách mạng vào trong các đồn, nhất là khi lực lượng bảo an, dân vệ gom dân vào các áp chiến lược, đồn lính, trong đó có một số cơ sở cách mạng hoặc con em gia đình cách mạng, gia đình cơ sở.

Trong năm 1962, các hoạt động đấu tranh chống phá áp chiến lược ở huyện Bình Minh gặp nhiều khó khăn. Do chính quyền Việt Nam Cộng hòa có binh lực mạnh, kết hợp các phương tiện chiến tranh hiện đại, hỏa lực của Mỹ yểm trợ, thiết lập hệ thống áp chiến lược dày đặc, phong trào cách mạng gặp nhiều khó khăn.

Tháng 02/1963, dựa vào sơ kết kinh nghiệm phá ấp chiến lược của Khu ủy miền Tây Nam Bộ, Tỉnh ủy Vĩnh Long mở Hội nghị tổng kết rút kinh nghiệm phá ấp chiến lược tại An Khánh (nay là xã An Khánh, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp). Hội nghị chỉ rõ:

Mưu đồ lập ấp chiến lược của địch là cố tách dân ra, cố tiêu diệt Đảng và lực lượng kháng chiến, nhưng trên thực tế là địch tách nông dân ra khỏi ruộng vườn, nhà cửa để kìm kẹp vợ vét nông dân, vì vậy phải phát động nông dân phá ấp chiến lược để trở về ruộng vườn khôi phục đời sống; phải đập tan chỗ dựa của ấp chiến lược là hệ thống quân sự và đồn bót, phải xây dựng các lực lượng đặc công, xây dựng cơ sở nội ứng trong các đồn bót, nắm quần chúng trong các ấp chiến lược, nắm cơ sở cũ và gây dựng cơ sở mới trong các xóm ấp, chuẩn bị lực lượng chính trị ngay trong các ấp chiến lược, làm tan rã bộ máy tề điệp của địch trong ấp chiến lược, kể cả vùng đồng bào dân tộc, tôn giáo, kết hợp ba mũi giáp công dứt điểm, kết hợp trong ngoài cùng phá ấp chiến lược (Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Vĩnh Long, 2015, tr. 183).

Tiếp thu Nghị quyết của Tỉnh ủy, Huyện ủy Bình Minh ra Nghị quyết về phá ấp chiến lược; thành lập thành lập Ban chỉ đạo phá ấp chiến lược của huyện do đồng chí Tư Tâm, Bí thư huyện ủy làm trưởng ban, chia địa bàn huyện thành 3 khu vực, mỗi khu vực cử một thường vụ huyện ủy chỉ đạo, ở mỗi xã thành lập Ban chỉ đạo do đồng chí Bí thư làm trưởng ban (Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Bình Minh, 2007, tr. 181).

- Khu vực 1: Đông Thành, Mỹ Hòa.

- Khu vực 2: Mỹ Thuận, Thành Lợi, Tân Quới, Tân Lược.

- Khu vực 3: Phong Hòa, Tân Hòa, Vĩnh Thới.

Ngày 24/6/1963, du kích xã Mỹ Hòa sử dụng binh vận tấn công, chiếm đồn Cai Ngươn. Đây là trận đánh kết hợp ba mũi giáp công, giành thắng lợi đầu tiên của lực lượng vũ trang Bình Minh. Mở đầu phong trào dùng ba mũi giáp công tấn công địch trong phạm vi toàn huyện.

Từ ngày 1 đến ngày 15/10/1963, bộ đội địa phương phối hợp du kích các xã phát động quần chúng tại chỗ nổi dậy phá ấp chiến lược Rạch Hạc, Mỹ Bồn (xã Mỹ Thuận), ấp chiến lược Phù Ly, Hòa Thành (xã Đông Thành). Tiếp theo là ấp chiến lược Rạch Vòn, ấp chiến lược kiêu mẫu của huyện Bình Minh cũng bị nhân dân phá banh.

Ngày 01/11/1963, chính quyền Ngô Đình Diệm bị lật đổ, nội bộ chính quyền Việt Nam Cộng hòa không ổn định, binh lính hoang mang, sa sút tinh thần. Nắm lấy thời cơ này, Tỉnh ủy Vĩnh Long chỉ đạo toàn tỉnh thực hiện cao trào phá ấp chiến lược. Tỉnh đưa đồng chí Nguyễn Ký Úc về chỉ đạo Bình Minh phá ấp chiến lược. Huyện chọn khu vực 2 gồm các xã Thành Lợi, Tân Quới, Mỹ Thuận, Tân Lược làm trọng điểm. Trên tuyến này, huyện chọn đồn Cống Đá Đồi (Thành Lợi) làm điểm đột phá.

Đêm ngày 02/11/1963, tại xã Thành Lợi, lực lượng du kích phối hợp với bộ đội địa phương huyện nổ súng tấn công đồn Cống Đá Đồi. Đồn Cống Đá Đồi bị diệt đã tạo tâm lý phấn khởi trong cán bộ, chiến sĩ ta hăng hái phát động nhân dân Thành Lợi phá lô cốt bờ đai, giải tán thanh niên chiến đấu, nhổ cọc sắt, bang bờ đai, phá rã một mảng lớn ấp chiến lược ở Thành Lợi. Đồn công Khương Bình Tịnh (kinh Hai Quí) hoang mang tháo chạy.

Chiều ngày 03/11/1963, chi bộ xã Tân Quới quyết định đưa tiểu đội du kích xã phối hợp với nội tuyến là Nguyễn Văn Phước (trưởng đồn kinh Mười Thới), nổi dậy diệt đồn kinh Mười Thới. Đêm ngày 04/11/1963, dưới sự hỗ trợ của nội tuyến Nguyễn Văn Phước, du kích xã đánh tiêu diệt, làm chủ đồn Cống Đá, đồn Thông Lưu. Thắng lợi này, tạo điều kiện cho quần chúng nhân dân và đồng bào đạo Phật giáo Hòa Hảo nổi dậy cuốn dây chì gai, bang bờ đai phá đồn, giải phóng cơ bản xã Tân Quới.

Ở khu vực 3 gồm các xã Phong Hoà, Hoà Tân, Vĩnh Thới, các xã đều có chi bộ đảng chỉ đạo và vận động nhân dân các xã tập trung phá ấp chiến lược, cuốn dây chì gai, nhổ cọc sắt, bang bờ đai.

Cuối năm 1963, hầu hết các ấp chiến lược ở Bình Minh bị phá ở nhiều mức độ khác nhau. Toàn huyện có 49 ấp, lực lượng cách mạng giải phóng 17 ấp, phá lỏng 17 ấp, tranh chấp 1 ấp,

chính quyền Việt Nam Cộng hòa kiểm soát 14 ấp (Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Bình Minh, 2007, tr. 189). Trong các ấp được giải phóng, Huyện ủy Bình Minh lãnh đạo xây dựng xã, ấp chiến đấu để bảo vệ vùng giải phóng. Khí thế cách mạng dâng cao, nhân dân phấn khởi xây dựng ấp, xã chiến đấu, đóng góp sức người, sức của cho cuộc kháng chiến.

3. Kết luận

Trong giai đoạn chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”, tỉnh Vĩnh Long luôn là địa bàn chiến lược quan trọng mà cả hai phía quyết tâm giành quyền kiểm soát. Mỹ và chính quyền Việt Nam Cộng hòa đã chọn Vĩnh Long làm nơi “thí điểm” thực hiện “quốc sách” ấp chiến lược hồng “giành dân, giữ đất”. Ngược lại, quân và dân tỉnh Vĩnh Long nói chung, quân và dân huyện Bình Minh nói riêng quyết tâm bám trụ, chống càn quét lấn chiếm, giữ vững và mở rộng vùng giải phóng, vùng lên phá cho bằng được kế hoạch binh định, gom dân lập ấp chiến lược.

Đối với chính quyền Việt Cộng hòa, huyện Bình Minh có vị trí chiến lược then chốt, có thể xây dựng được phòng tuyến để bảo vệ cơ quan đầu não của Bộ Tư lệnh vùng 4 chiến thuật miền Tây Nam Bộ. Do đó, từ năm 1962 đến năm 1963, chính quyền Việt Cộng hòa sử dụng nhiều biện pháp, nhất là biện pháp quân sự để tiến hành dồn dân lập ấp chiến lược, hệ thống đồn bót dày đặc. Vì vậy, phong trào chống phá ấp chiến lược của quân và dân huyện Bình Minh diễn ra gay go, quyết liệt.

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp bộ Đảng, quân và dân huyện Bình Minh đã phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết dân tộc, tôn giáo (tín đồ Phật giáo Hòa Hảo) nổi dậy đấu tranh với nhiều hình thức phong phú, kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang, kết hợp ba mũi giáp công: quân sự, chính trị, binh vận. Với những thắng lợi tại đồn Cai Ngươn, đồn Cống Đá Đồi, đồn Thông Lưu,... quân dân huyện Bình Minh đã tiến lên giải phóng hoàn toàn 17/49 ấp chiến lược. Tạo điều kiện cho quân dân huyện Bình Minh củng cố lực lượng, xây dựng thế trận chiến tranh nhân dân, từng bước giành thế chủ động trên chiến trường, góp phần đánh bại chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”, làm phá sản “quốc sách” ấp chiến lược Mỹ và chính quyền Việt Nam Cộng hòa. Đồng thời, còn là minh chứng sống động cho tinh thần tiên công cách mạng, sức chiến đấu không ngừng của quân dân huyện Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

Tài liệu tham khảo

- Ban Biên soạn - Lịch sử Tây Nam Bộ kháng chiến. (2010). *Lịch sử Tây Nam Bộ kháng chiến*. Tập 2. Hà Nội. NXB Chính trị quốc gia.
- Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Bình Minh. (2007). *Lịch sử truyền thống cách mạng huyện Bình Minh (1930-1975)*. Hà Nội. NXB Quân đội nhân dân.
- Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Long Hồ. (2007). *Lịch sử truyền thống cách mạng của Đảng bộ và nhân dân huyện Long Hồ (1930-2000)*. Vĩnh Long.
- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Vĩnh Long. (2015). *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Vĩnh Long (1930-2010)*. Hà Nội. NXB Chính trị quốc gia - sự thật.
- Ban Tuyên giáo huyện ủy Bình Minh. (2005). *Lịch sử truyền thống cách mạng của Đảng bộ và nhân dân xã Thành Lợi*. Vĩnh Long.
- Ban Tuyên giáo huyện ủy Bình Minh. (2009). *Lịch sử truyền thống đấu tranh cách mạng của Đảng bộ và nhân dân xã Mỹ Hòa anh hùng (1930-2005)*. Vĩnh Long.
- Ban Tuyên giáo huyện ủy Bình Tân - Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tân Lược. (2012). *Lịch sử xã Tân Lược (1930-2010)*. Vĩnh Long.
- Ban Tuyên giáo huyện ủy Bình Tân - Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tân Quới. (2012). *Lịch sử xã Tân Quới (1930-2010)*. Vĩnh Long.
- Ban Tuyên giáo tỉnh Vĩnh Long. (2002). *Lịch sử tỉnh Vĩnh Long (1732-2000)*. Hà Nội. NXB Chính trị quốc gia.

- Bộ Tư lệnh Quân khu 9. (1996). *Quân khu 9 - 30 năm kháng chiến (1945-1975)*. Hà Nội. NXB Quân đội nhân dân.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2012). *Văn kiện Đảng về chống Mỹ, cứu nước*. Tập 1. Hà Nội. NXB Chính trị quốc gia - sự thật.
- Hội đồng Quân nhân cách mạng. (1963). *Tài liệu của Phủ Tổng ủy Tân sinh nông thôn về chính sách áp chiến lược năm 1963*. Trung tâm Lưu trữ Quốc gia II. Thành phố Hồ Chí Minh. Kí hiệu hồ sơ số 80.
- Phủ Tổng thống Đệ nhất Cộng hòa. (1961). *Trích yếu về việc dùng danh từ Áp chiến lược*. Trung tâm Lưu trữ Quốc gia II. Thành phố Hồ Chí Minh. Kí hiệu hồ sơ số 2967.
- Phủ Tổng thống Đệ nhất Việt Nam Cộng hòa. (1962). *Công văn, Quyết nghị của Quốc hội v/v Tán trợ Quốc sách Áp chiến lược năm 1962*. Trung tâm Lưu trữ Quốc gia II. Thành phố Hồ Chí Minh. Kí hiệu hồ sơ số 2951.
- Phủ Tổng thống Đệ nhất Việt Nam Cộng hòa. (1962). *Đại cương về Quốc sách Áp chiến lược*. Trung tâm Lưu trữ Quốc gia II. Thành phố Hồ Chí Minh. Kí hiệu hồ sơ số 21758.
- Tô, T. Đ. (2020). *Quá trình thực thi quốc sách áp chiến lược của chính quyền Việt Nam Cộng hòa (1961-1965)*. Luận án Tiến sĩ Lịch sử Việt Nam, Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
- Trịnh, N. (2002). *Lịch sử biên niên Xứ ủy Nam Bộ và Trung ương Cục miền Nam (1954-1975)*. Hà Nội. NXB Chính trị quốc gia.